

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2021/HS-PT

Ngày 03 - 11 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Các Thẩm phán:

1. Ông Đặng Đức Hào

2. Ông Huỳnh Ngọc Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Ông Huỳnh Hùng Cường - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 03 tháng 11 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 132/2021/TLPT-HS ngày 13 tháng 10 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Bình A do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 36/2021/HS-ST ngày 30 tháng 6 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo kháng cáo:

Nguyễn Bình A (Khang) sinh năm 1999 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; HKTT: Tổ 8, ấp H, xã P, huyện Đ, tỉnh BRVT; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 06/12; Nghề nghiệp: Làm biển; Con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1974; Bị cáo chưa có vợ con; Gia đình có 02 người con, bị cáo là con đầu; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang tại ngoại (có mặt tại phiên tòa).

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị cáo Bùi Văn Vàng, sinh năm 1990, bị cáo Nguyễn Văn Tài, sinh năm 2001 và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 30 ngày 20-3-2021, tại nhà của Bùi Văn Vàng, Công an huyện Đ phối hợp với Công an xã Lộc An tiến hành kiểm tra phát hiện trên nền nhà

nơi chôn cất của Vàng có 01 gói nylon màu trắng, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt (Vàng khai nhận là ma túy đá) Vàng mua về để sử dụng nên lực lượng Công an đã lập biên bản.

Quá trình điều tra, Vàng khai nhận:

Bùi Văn Vàng bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2018. Khoảng 17 giờ 30 ngày 20-3-2021 do có nhu cầu sử dụng ma túy, Vàng dùng tài khoản facebook có tên là “Vàng Bùi” gọi qua tài khoản tên “Hoàng Khang” của Nguyễn Bình A (tên thường gọi là Khang để nhờ mua dùm 300.000đ ma túy và An đồng ý. Sau đó, An điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển số 72H1-219.29 đến nhà gặp Vàng lấy 500.000đ rồi đi qua khu vực xã Tam Phước, huyện Long Điền gặp 01 người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) để mua 01 gói ma túy với số tiền 300.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, An điều khiển xe đi về nhà của Nguyễn Văn Tài. Tại đây, An lấy gói ma túy mình vừa mua được ra trích lại 01 phần ma túy vào một đoạn ống hút, số ma túy còn lại An hàn kín lại đưa cho Tài và nói: “mày đưa bạch ma túy này cho Vàng, rồi về đây tao với mày sử dụng chung số ma túy này”, Tài đồng ý. Tài điều khiển xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 72H1-225.09 cầm bạch ma túy đến đưa cho Vàng rồi sau đó quay lại nhà mình cùng An sử dụng hết số ma túy mà An đã trích ra trước đó. Khi Vàng đang chuẩn bị sử dụng số ma túy Tài vừa đưa cho mình thì bị Công an xã Lộc An phối hợp cùng Công an huyện Đ kiểm tra và thu giữ tang vật như vừa nêu trên.

- Tang vật thu giữ gồm: 01 gói nylon màu trắng được hàn kín, bên trong chứa chất kết tinh không màu, trong suốt; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng, số imei1: 356202090103807 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng dài khoảng 20cm, 01 đầu ống hút nhựa dài 10cm và 01 ống thủy tinh.

- Tại Bản kết luận giám định số 189/KLGD-PC09-MT ngày 26-03-2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BRVT kết luận: “Mẫu chất kết tinh không màu, trong suốt chứa trong 01 gói nylon hàn kín, được niêm phong trong một phong bì màu trắng, có hình dấu của Công an xã Lộc An, Công an huyện Đ cùng các chữ ký ghi họ tên: Lê Văn Trung, Phan Ngọc Lành, Bùi Văn Vàng, Đặng Văn Tài, Lê Minh Tú, gửi đến giám định có khối lượng là 0,1011 gam, là ma túy, loại Methamphetamine”.

Methamphetamine là chất ma túy không được sử dụng quy định tại danh mục số II Nghị định số: 73/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Chính phủ (Số thứ tự: 323) quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Qua làm việc, Công an huyện Đ thu giữ thêm 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển số 72H1-219.29 và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 72H1-225.09. Đối với số tiền 200.000đ Vàng không sử dụng vào việc mua ma túy nên Công an không thu giữ.

* Xử lý tài sản, tang vật của vụ án:

- Qua xác minh 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius màu đỏ, biển số 72H1-219.29 tài sản hợp pháp của bà Nguyễn Thị Thu Hằng (là mẹ của An) và 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade màu đen, biển số 72H1-225.09 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn

Văn Còn (là anh của Tài). Ngày 03/5/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã trả lại xe cho bà Hằng và anh Còn.

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đ đã chuyển 01 phong bì màu vàng số 189 ngày 26/3/2021, bên trong có chứa 0,0872 gam chất ma túy, loại Methamphetamine, là khối lượng còn lại sau giám định được niêm phong có chữ ký của Giám định viên: Võ Thanh Hoài; Thượng tá Nguyễn Đức Thọ - P.Trưởng phòng KTHS, Công an tỉnh BR-VT và đóng dấu giáp lai; 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu vàng đồng, có số imei: 356202090103807 và 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm: 01 chai nhựa màu trắng dài khoảng 20cm, 01 đầu ống hút nhựa dài 10cm và 01 ống thủy tinh đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đ tạm giữ chờ xử lý.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 30/6/2021, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bình A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 01 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bình A 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

Cùng tội danh, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên phạt bị cáo Bùi Văn Vàng 16 tháng tù; Nguyễn Văn Tài 12 tháng tù, tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 14/7/2021, bị cáo Nguyễn Bình A có đơn kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo với lý do bị cáo là lao động chính trong gia đình.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo về hình thức và chủ thể kháng cáo, do đó kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là có căn cứ, từ đó tuyên phạt bị cáo Nguyễn Bình A 14 (mười bốn) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ nào mới. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với qui định của pháp luật về chủ thể kháng cáo, hình thức và nội dung đơn kháng cáo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

2.1 Về tội danh: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của các bị cáo khác, các vật chứng của vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20-3-2021, cơ quan chức năng đã bắt quả tang tại nhà bị cáo Bùi Văn Vàng phát hiện khối lượng ma túy loại Methamphetamin có trọng lượng 0,1011 gam. Qua khai nhận của bị cáo Vàng thì khoảng 17 giờ 30 ngày 20-3-2021 bị cáo Vàng gọi điện thoại cho bị cáo An để nhờ mua dùm 300.000đ ma túy và An đồng ý. Sau khi mua được ma túy, An về nhà của bị cáo Tài và lấy gói ma túy mình vừa mua được trích ra giữ lại 01 phần, số ma túy còn lại An đưa cho Tài đến giao cho Vàng, sau đó Tài quay về cùng sử dụng ma túy với An. Khi Vàng đang chuẩn bị sử dụng số ma túy Tài vừa đưa thì bị cơ quan chức năng kiểm tra phát hiện bắt giữ. Việc bị cáo Vàng đưa tiền cho bị cáo An đi mua ma túy về sau đó An nhờ bị cáo Tài đem ma túy đến cho Vàng cất giấu để sử dụng nên đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

2.2 Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Bị cáo là người đã thành niên biết rõ tác hại của ma túy cho bản thân và xã hội nhưng vẫn tàng trữ với mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước đối với các chất gây nghiện, ảnh hưởng đến trật tự an ninh tại địa phương và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Trong vụ án này bị cáo tàng trữ khối lượng ma túy có khối lượng 0,1011 gam, là Methamphetamine. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo một mức án nghiêm khắc mới đủ cải tạo, giáo dục bị cáo. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị mức án 14 tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được chứng cứ hay tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Bình A, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 36/2021/HS-ST ngày 30/6/2021, Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về phần hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Bình A:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Bình A phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 50 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Bình A 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Bị cáo Nguyễn Bình A phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh BR – VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR – VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR – VT;
- TAND Huyện Đ;
- VKSND Huyện Đ;
- Công an Huyện Đ;
- Chi cục THA dân sự Huyện Đ;
- Bị cáo;
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Bắc